

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 162/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2013

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: S
	Ngày: 14/11

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và
thêm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính
trên các vùng biển, đảo và thêm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam.*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính; hình thức xử phạt, mức xử phạt; các biện pháp khắc phục hậu quả; thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thêm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Nhóm hành vi vi phạm hành chính được quy định trong Nghị định này, bao gồm:

a) Vi phạm các quy định về quản lý vùng biển, đảo và thêm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

b) Vi phạm các quy định về hàng hải ngoài vùng nước cảng biển;

c) Vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường biển.

3. Đối với các vi phạm hành chính trên đảo, quần đảo Việt Nam thì áp dụng các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan để xử lý. Đối với vi phạm hành chính được phát hiện trong nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của đảo, quần đảo Việt Nam thì áp dụng xử phạt tương ứng với hành vi vi phạm quy định tại Nghị định này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Xâm phạm vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là hành vi của cá nhân, tổ chức nước ngoài sử dụng, điều khiển tàu thuyền hoặc phương tiện khác hoạt động trong vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhưng thực hiện hành vi vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên biển theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 3. Mức phạt tiền và thẩm quyền phạt tiền

1. Mức phạt tiền tối đa trong quản lý các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với cá nhân là 1.000.000.000 đồng, đối với tổ chức là 2.000.000.000 đồng.

2. Mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II Nghị định này là mức phạt tiền đối với cá nhân. Mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

3. Thẩm quyền phạt tiền của các chức danh quy định tại Chương III Nghị định này là thẩm quyền phạt tiền đối với cá nhân; thẩm quyền phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần đối với cá nhân.

Điều 4. Biện pháp khắc phục hậu quả

Các biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng trong Nghị định này bao gồm:

1. Các biện pháp khắc phục hậu quả được quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i Khoản 1 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính.

2. Buộc người, tàu thuyền vi phạm rời khỏi vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Buộc tàu ngầm và phương tiện đi ngầm phải hoạt động nổi trên mặt nước.

4. Buộc treo Quốc kỳ Việt Nam hoặc cờ quốc tịch theo quy định.

5. Buộc di rời về vùng hoạt động cho phù hợp với cấp tàu.

Chương II
HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH,
HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

Mục 1
VI PHẠM CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÙNG BIỂN, ĐẢO VÀ THỀM
LỤC ĐỊA CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Điều 5. Vi phạm các quy định về đi qua không gây hại trong lãnh hải

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi dừng lại, neo đậu trái phép trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi cập mạn, tiếp xúc với tàu thuyền khác trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi đi vào vùng cấm hoặc vùng hạn chế hoạt động trong lãnh hải Việt Nam.

4. Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây: Bốc, dỡ, trao đổi, mua bán hàng hóa, tiền tệ hay đưa người lên xuống tàu thuyền trái với quy định của pháp luật Việt Nam về hải quan, thuế, y tế hoặc xuất nhập cảnh.

5. Phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây: Xả khói mù, bắn các loại súng, phóng các tín hiệu hoặc sử dụng các vật liệu nổ trong nội thủy, lãnh hải vào bất cứ mục đích gì, trừ trường hợp bắn đạn tín hiệu cấp cứu và bắn súng chào theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Phạt tiền từ 400.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Tuyên truyền nhằm gây hại đến quốc phòng, an ninh của Việt Nam;

b) Phóng đi, tiếp nhận hay xếp phương tiện bay, phương tiện khác lên tàu thuyền.

7. Phạt tiền từ 800.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Thu thập thông tin trái phép liên quan đến quốc phòng, an ninh của Việt Nam;

b) Luyện tập hay diễn tập trái phép dưới bất kỳ hình thức nào.

8. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 4, 5, 6 và Khoản 7 Điều này.

9. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc người và tàu thuyền vi phạm rời khỏi vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 5, 6 và Khoản 7 Điều này.

Điều 6. Vi phạm quy định về hoạt động ở trạng thái nổi của tàu ngầm, phương tiện đi ngầm

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với tàu ngầm và phương tiện đi ngầm của nước ngoài không ở trạng thái nổi trên mặt nước khi hoạt động trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam, trừ trường hợp được phép của Chính phủ Việt Nam.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tàu ngầm và các phương tiện đi ngầm của nước ngoài hoạt động nổi trên mặt nước đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này.

Điều 7. Vi phạm quy định về treo Quốc kỳ Việt Nam và treo cờ quốc tịch

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với hành vi không treo Quốc kỳ Việt Nam hoặc treo Quốc kỳ Việt Nam không đúng quy định của tàu thuyền Việt Nam.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sau đây:

a) Tàu thuyền nước ngoài không treo cờ quốc tịch, Quốc kỳ Việt Nam hoặc treo không đúng quy định khi hoạt động trong nội thủy Việt Nam;

b) Tàu ngầm, phương tiện đi ngầm của nước ngoài không treo cờ quốc tịch, Quốc kỳ Việt Nam khi hoạt động trong nội thủy Việt Nam; không treo cờ quốc tịch khi hoạt động trong lãnh hải Việt Nam, trừ trường hợp được phép của Chính phủ Việt Nam.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc treo Quốc kỳ Việt Nam hoặc cờ quốc tịch theo quy định đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này.

Điều 8. Vi phạm quy định về điều tra, thăm dò và nghiên cứu khoa học trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi mang theo phương tiện trinh sát, vũ khí, đạn dược, chất nổ, các chất độc hại khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

2. Phạt tiền từ 170.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với các hành vi điều tra, thăm dò và nghiên cứu khoa học không đúng mục đích, nội dung, địa điểm, thời gian, tuyến hành trình ghi trong giấy phép.

3. Phạt tiền từ 800.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng đối với hành vi xâm phạm vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để điều tra, thăm dò và nghiên cứu khoa học tài nguyên biển Việt Nam.

4. Hình thức xử phạt bổ sung:

a) Tịch thu tang vật vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1, 2 và Khoản 3 Điều này;

b) Đình chỉ hoạt động từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc người và tàu thuyền vi phạm rời khỏi vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này.

Điều 9. Xâm phạm vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để hoạt động du lịch

1. Phạt tiền từ 800.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng đối với hành vi xâm phạm vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để hoạt động du lịch.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc người và tàu thuyền vi phạm rời khỏi vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này.

Điều 10. Vi phạm quy định về thu cất lưới và trạng thái bảo quản máy thăm dò cá khi hoạt động trong lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải và vùng đặc quyền kinh tế Việt Nam của tàu thuyền nước ngoài

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không thu cất lưới hoặc các dụng cụ đánh bắt khác vào trong khoang;

b) Không đưa về trạng thái bảo quản tất cả các loại máy thăm dò, phát hiện, dụ dẫn cá.

2. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc người và tàu thuyền vi phạm rời khỏi vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này.